

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN G
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2022/HS-ST

Ngày 16-02-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Quang Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Công Đoàn

Ông Lê Văn Huy

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hạnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Tô Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2022/TLST-HS ngày 27/01/2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2022/QĐXXST-HS ngày 28/01/2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T - Giới tính: Nam; sinh năm: 1992 tại: Hải Phòng; nơi cư trú: Khu dân cư K, V, V1, Hải Phòng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 09/12; con ông: Nguyễn Văn T1 và con bà: Phạm Thị T2; vợ: Trần Thị Lê G, có hai con: Con lớn sinh năm 2015 và con nhỏ sinh năm 2020; TATS: Theo danh chỉ bản số 47 ngày 21/12/2021 do Công an huyện G lập và Lý lịch bị can thì bị cáo chưa có tiền án - tiền sự.

Bị cáo Nguyễn Văn T hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Bị hại: Bà Đặng Thị C, sinh năm 1955 (đã chết); Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của bà C là anh Chu Văn T3, sinh năm 1984 Trú tại: Tổ dân phố B, thị trấn T4, huyện G, thành phố Hà Nội (Xin vắng mặt).

- Người có quyền và nghĩa vụ liên quan: Công ty cổ phần T5 - Địa chỉ: Tổ M, phố C, phường T6, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; Người đại diện theo pháp luật: Ông Tạ Xuân H - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT - Giám đốc; Người đại diện theo ủy

quyền Ông Phạm Văn B1, sinh năm 1986 - Địa chỉ: T7, T8, Hải Phòng. (Xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T lái xe thuê cho Công ty cổ phần T5 có trụ sở tại thành phố V, P từ tháng 11/2019 đến nay, có hợp đồng lao động. Khoảng 8 giờ 00 phút ngày 21/10/2021, T một mình điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 19C-114.92, kéo sơ mi rơmoóc BKS 19R-0099 từ huyện C, tỉnh Hải Dương đến thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Khoảng 9 giờ 22 phút cùng ngày, T điều khiển xe đi ở làn ngoài cùng bên trái (giáp dải phân cách cứng) chiều Hải Phòng - Hà Nội đến ngã tư thị trấn T5, huyện G, thành phố Hà Nội thì đèn tín hiệu giao thông chuyển màu đỏ, T dừng xe trước vạch sơn trắng. Khi đèn tín hiệu giao thông chuyển từ đỏ sang xanh, T quan sát nhìn về phía trước, quan sát gương hai bên và gương cầu không thấy phương tiện hay chướng ngại vật gì trước đầu xe nên bắt đầu điều khiển xe đi thẳng với tốc độ 1-2km/h, không quan sát xung quanh hai bên. Lúc này, bà Đặng Thị C đang đi bộ dắt xe đạp theo vạch kẻ sơn trắng để qua lối mở ngã tư T5 theo hướng C – T5, cách xe ô tô đầu kéo BKS 19C-114.92, kéo sơ mi rơmoóc BKS 19R-0099 do T điều khiển khoảng 2 mét. Bà C vừa dắt xe vừa vẫy tay xin đường nhưng do không chú ý quan sát, T không phát hiện thấy bà C nên đã điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 19C-114.92, kéo sơ mi rơmoóc BKS 19R-0099 đi thẳng, khiến chắn đà phía trước đầu xe ô tô đâm vào người bà C, gây ra tai nạn, bà C ngã đập đầu xuống đường, xe đạp của bà C bị đổ nằm dưới gầm xe ô tô. Khi T điều khiển xe ô tô đi được khoảng 10 mét thì thấy anh Lê Quang T9- Sinh: 1991, trú tại: Thôn C1, xã C, huyện G, thành phố Hà Nội điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave, BKS 29N1-86364 phía sau chở thùng giao hàng logo Shopee Xpress giơ tay lên phía trước đầu xe của T. Do nghĩ anh T9 xin qua đường nên T dừng xe lại. T quan sát gương hai bên và gương cầu không phát hiện gì nên điều khiển xe đi thẳng thì anh T9 điều khiển xe mô tô đến ngang cabin xe ô tô của T và nói đã xảy ra tai nạn nên T dừng xe lại, xuống xe mới phát hiện đã gây ra tai nạn. Sau đó, T đã đến Cơ quan Công an khai báo toàn bộ nội dung sự việc.

* Về hiện T vụ tai nạn giao thông:

Vị trí xảy ra tai nạn tại ngã tư giao Quốc lộ 5 với đường C và N, trên mặt đường trải nhựa phẳng ướn, đường Quốc lộ N chiều Hưng Yên đi Hà Nội mặt đường rộng 19,2m được chia làm 4 làn xe chạy, rẽ bên phải là lối đi vào đường C, bên trái đường là dải phân cách cứng. Lối mở ngã tư rộng

52,5m và có lối rẽ vào đường N. Tại đầu các lối đi vào ngã tư có đặt đèn tín hiệu giao thông còn hoạt động và có vạch sơn dành cho người đi bộ.

Mốc hiện T là đầu lối mở ngã tư đường Quốc lộ N phía Hưng Yên - Hà Nội. Mép đường làm chuẩn là mép trái đường Quốc lộ N chiều Hưng Yên - Hà Nội.

- Vị trí xe đạp sau tai nạn nằm đổ nghiêng phải dưới gầm đầu xe ô tô đầu kéo BKS: 19C-11492, đầu xe đạp hơi chệch chéo hướng mép đường làm chuẩn, đuôi xe hướng đường C chệch chéo phía quận L, Hà Nội. Đo từ vị trí trục bánh trước trục bánh sau xe đạp lần lượt vào mép đường làm chuẩn được 1,9m; 2,3m. Vị trí ổ trục giữa xe đạp trùng với vị trí trục bánh trước (trục 1) xe ô tô đầu kéo.

- Xe ô tô đầu kéo BKS 19C-114.92 somi romooc BKS 19R-0099 chở theo Container, sau tai nạn dừng đỗ ở ngã tư trên chiều đường Hưng Yên - Hà Nội, xe có 5 hàng bánh, chiều dài khổ xe là 19,8m. Đầu xe hướng Hà Nội, đuôi xe hướng Hưng Yên. Đo từ trục bánh sau cùng xe ô tô về phía Hưng Yên được 11,3m là tới mốc hiện T. Đo từ má lốp bánh trước bên trái ngoài cùng má lốp bánh ngoài cùng hàng bánh thứ 2 bên trái; má lốp bánh ngoài cùng hàng bánh cuối cùng của ô tô kéo rơ mooc bên trái vào mép đường làm chuẩn lần lượt được 1,1m; 1,1m; 1,2m.

- Vị trí nạn nhân nữ tử thể nằm úp dưới đường, đầu hướng Hà Nội, chân hướng Hưng Yên, vị trí đầu nạn nhân trùng với trục bánh sau cùng xe ô tô kéo rơ mooc. Đo từ vị trí đầu nạn nhân và gót bàn chân trái lần lượt vào mép đường làm chuẩn được 2,1m; 2,3m.

- Vị trí vùng máu nạn nhân có diện (0,5 x 0,8) m, tại vị trí vùng đầu nạn nhân xuôi về hướng mép đường chuẩn.

Mở rộng hiện T đường Quốc lộ N chiều Hưng Yên - Hà Nội về phía Hưng Yên cách hiện T khoảng 1km có biển báo chỉ dẫn phân làn được đặt ở bên phải chiều đường.

* Về giám định dấu vết trên phương tiện liên quan:

Tại Kết luận giám định số 8169/C09-P3 ngày 22/11/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

“1)- Dấu vết trượt, mất dầu mỡ ở mặt trước thanh giằng cầu trước xe ô tô đầu kéo biển số 19C-114.92 có chiều từ trước về sau (ảnh 4, 6 trong bản ảnh giám định) phù hợp với dấu vết dính chất màu đen (dạng dầu mỡ) ở mặt ngoài bàn đạp bên trái xe đạp khi xe đạp này đã đổ nằm nghiêng bên phải xuống đường (ảnh 5,7 trong bản ảnh giám định).

2)- Dấu vết trượt xước, mất bụi đất, in hình các đường kẻ nhỏ song song (dạng vân vải) ở mặt trước và mặt dưới chân đà trước xe ô tô đầu kéo biển số 19C-114.92 có chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới. Dấu vết này có đặc điểm giống đặc điểm của dấu vết hình thành do va chạm với vải quần hoặc vải áo tạo ra (ảnh 4, 8 trong bản ảnh giám định).

- Dấu vết trượt xước, dính chất màu trắng (dạng bột đá) ở mặt ngoài bên phải yên xe, ở mặt ngoài bên phải chân chống xe đạp có chiều từ trước về sau. Các dấu vết này có đặc điểm giống đặc điểm của dấu vết hình thành do va chạm với mặt đường khi xe đạp đổ nằm nghiêng bên phải trên đường (ảnh 9, 10, 11 trong bản ảnh giám định).

Các dấu vết còn lại ở xe ô tô đầu kéo biển số 19C-114.92 kéo sơ mi rơ mooc biển số 19R-0099 và ở xe đạp được ghi nhận trong “Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông” của Công an huyện G hiện tại không thể hiện rõ đặc điểm nên không đủ yếu tố giám định.”

* Về khám nghiệm, giám định pháp y tử thi nạn nhân:

Tại kết luận giám định pháp y tử thi số 993/GĐTT-TTPY ngày 01/11/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế Hà Nội đối với nạn nhân Đặng Thị C kết luận:

“1. Các dấu hiệu chính qua giám định:

- Vùng đầu, mặt bị va đập, chèn ép bởi vật tày có diện tương đối rộng với lực tác động rất mạnh gây:

+ Rách da, lóc da vùng mặt trái, trán thái dương trái trên diện 29cm x 17cm. Qua vết rách da, lóc da này thấy đứt ống tai trong bên trái, vỡ xương trán thái dương trái, tổ chức não thoát ra ngoài qua vết vỡ xương.

+ Rách da vành tai trái và trước vành tai trái kích thước 6cm x 1cm.

+ Vỡ phức tạp toàn bộ xương vòm sọ và xương nền sọ.

+ Đại não, tiểu não biến dạng, dập nát thoát ra khỏi hộp sọ.

+ Dập não, dập tiểu não.

+ Tổn thương mạch lan tỏa.

- Ngực trái mất vững.

- Bầm tím da vùng ngực trái, vai trái, cổ trái, lưng trái và mặt sau cánh tay trái trên diện 41cm x 43cm. Trên vết bầm tím da này có vết rách da vùng ngực trái, vai trái kích thước 7cm x 30cm. Qua vết rách da thấy vỡ xương vai trái.

2. Nguyên nhân chết: Nạn nhân Đặng Thị C, sinh năm 1955 tử vong do Đa chấn thương: Chấn thương sọ não rất nặng./.”

Tại bản cáo trạng số: 08/CT-VKSGL ngày 26/01/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện G giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo T mức án từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách từ 18 đến 24 tháng, tính từ khi tuyên án.

- Về trách nhiệm dân sự: Không.

- Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 Giấy phép lái xe số 310149007391 hạng FC do Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 19/01/2017 cho bị cáo Nguyễn Văn T, có giá trị đến ngày 19/01/2022.

Nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử mở lượng khoan hồng cho bị cáo để bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn nhận tội và không có khiếu nại về

hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng huyện G là hợp pháp.

- Về tội danh:

[2]. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, sơ đồ hiện T, bản Kết luận giám định dấu vết phương tiện liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 9 giờ 25 ngày 21/10/2021, bị cáo Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 19C-114.92, kéo sơ mi rơmoóc BKS 19R-0099 có Giấy phép lái xe theo quy định theo chiều hướng Hải Phòng - Hà Nội đến ngã tư T4, đường Quốc lộ N, thuộc thị trấn T4, huyện G, thành phố Hà Nội, T điều khiển xe đi không đúng làn đường quy định, không chú ý quan sát, không giảm tốc độ an toàn, không nhường đường khi đến đoạn lồi mở có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường, đã để phần chắn đà phía trước đầu xe ô tô do T điều khiển đâm vào người bà Đặng Thị C. Hậu quả làm bà C ngã đập đầu xuống đường, tử vong tại chỗ.

Trong vụ tai nạn giao thông trên, lỗi và nguyên nhân gây ra vụ tai nạn giao thông thuộc về bị cáo Nguyễn Văn T đã vi phạm khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 9, khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ.

Đối với nạn nhân Đặng Thị C khi đi bộ dấn xe đạp qua đường không tuân thủ tín hiệu chỉ dẫn, không đảm bảo an toàn khi qua đường đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 11 Luật giao thông đường bộ, xác định nạn nhân có một phần lỗi trong vụ tai nạn.

[3]. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã có đủ yếu tố cấu thành tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Viện Kiểm sát nhân dân huyện G đề nghị truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[5]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, trật tự an toàn giao thông được Bộ luật Hình sự bảo vệ. Do vậy, cần phải nghiêm trị đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[6]. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[7]. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho đại diện gia đình bị hại; đại diện gia đình bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; sự việc xảy ra tai nạn một phần do lỗi của bị hại là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8]. Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy đáng ra phải xử phạt bị cáo một mức án tù nhằm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới thỏa đáng. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy nhân thân của bị cáo chưa có tiền án - tiền sự, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nhận định ở trên, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên mở lượng khoan hồng cho bị cáo và chỉ cần xử phạt bị cáo một mức án tù dưới mức khởi điểm của khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo theo Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự để bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[9]. Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về nhân thân của bị cáo, về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

- Về trách nhiệm dân sự:

[10]. Bị cáo Nguyễn Văn T đã khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho gia đình nạn nhân số tiền 80.000.000 đồng. Anh Chu Văn T3 là đại diện theo pháp luật của gia đình nạn nhân Đặng Thị C đã nhận đủ số tiền nêu trên, không yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

- Về xử lý vật chứng:

[11]. Thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn T 01 Giấy phép lái xe số 310149007391 hạng FC do Sở GTVT thành phố Hải Phòng cấp ngày 19/01/2017 cho bị cáo Nguyễn Văn T, có giá trị đến ngày 19/01/2022. Nay, trả lại cho bị cáo.

- Về các vấn đề khác:

[12]. Ngày 20/12/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G đã trả lại chiếc xe đạp màu xanh của bà Đặng Thị C cho anh Chu Văn T3. Anh T3 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì.

[13]. Đối với chiếc xe ô tô đầu kéo BKS 19C-114.92, kéo somi romoóc BKS 19R-0099, qua điều tra đã xác định chiếc xe trên thuộc quyền quản lý, sử dụng của Công ty cổ phần T5. Ngày 20/12/2021, Cơ quan cảnh sát điều

tra Công an huyện G đã trả lại chiếc xe ô tô đầu kéo BKS 19C-114.92, kéo sơ mi romoóc BKS 19R-0099 cùng các giấy tờ có liên quan cho đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần T5 là anh Phạm Văn B. Anh B đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

[14]. Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng và về các vấn đề khác phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

- Về án phí:

[15]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Về quyền kháng cáo:

[16]. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (*Chín*) tháng tù về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 18 (Mười tám) tháng, tính từ khi tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện V1, thành phố Hải Phòng để giám sát, giáo dục trong thời hạn thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

T hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 Giấy phép lái xe số 310149007391 hạng FC do Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày

19/01/2017 cho bị cáo Nguyễn Văn T, có giá trị đến ngày 19/01/2022 (*Hiện lưu giữ trong hồ sơ vụ án*).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đại diện gia đình bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- VKS ND t/p Hà Nội;
- VKS ND huyện G;
- Công an huyện G;
- UBND xã V, huyện VI, thành phố Hải Phòng (Thay cho thông báo kết quả xét xử);
- Chi cục THADS huyện G;
- Bị cáo và những người TGTG khác;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Quang Dũng